

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2015

Số: 446 /TTr-TCTHK-BCĐ.CPH

TỜ TRÌNH

Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất để biểu quyết thông qua tại Đại hội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Triển khai quyết định số 1611/QĐ-TTg ngày 10/09/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Tổng công ty); ngày 14/11/2014, Tổng công ty đã hoàn thành công tác bán cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO trong nước) và đang triển khai bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược theo quy trình điều chỉnh đã được Bộ Giao thông vận tải (GTVT) thông qua tại văn bản số 14564/BGTVT-QLDN ngày 17/11/2014.

Thực hiện Kế hoạch triển khai các công việc cổ phần hóa từ sau khi IPO đến hết năm 2015 đã được Ban Chỉ đạo cổ phần hóa thông qua tại phiên họp ngày 18/12/2014, Tổng công ty đã phối hợp chặt chẽ với Công ty cổ phần chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC), Công ty TNHH YKVN để chuẩn bị cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất (Đại hội) của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP.

Ban chỉ đạo cổ phần hóa công ty mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam xin kính trình Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP xem xét, thông qua các nội dung sau:

- Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Tổng công ty HKVN – CTCP;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty HKVN – CTCP;
- Kế hoạch kinh doanh năm 2015 của Tổng công ty HKVN – CTCP;
- Định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2015-2018 của Tổng công ty HKVN – CTCP;
- Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015;
- Ngân sách, tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2015;
- Bán cổ phần cho Nhà đầu tư chiến lược của Tổng công ty HKVN – CTCP;

(Các nội dung chi tiết Ban chỉ đạo cổ phần hóa báo cáo Đại hội đồng cổ đông được trình bày tại Phụ lục đính kèm)

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT/BTK.CPH

TM. BAN CHỈ ĐẠO CỔ PHẦN HOÁ 
TRƯỞNG BAN



Phạm Viết Thanh

**Phụ lục 1: Báo cáo thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP**

Các căn cứ để xây dựng Điều lệ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính Phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần và Nghị định số 189/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính Phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Quyết định số 1611/QĐ-TTg ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa công ty mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng,

Kính thư Quý cổ đông, kính thưa toàn thể Đại hội đồng cổ đông,

Thực hiện Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính Phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần và Quyết định số 1611/QĐ-TTg ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa công ty mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam,

Ban Chỉ đạo cổ phần hóa công ty mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP xem xét, thông qua dự thảo Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP (dự thảo Điều lệ), nội dung chính như sau:

Về kết cấu của dự thảo Điều lệ:

Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp và Điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, dự thảo Điều lệ được kết cấu gồm 10 Chương, 105 Điều và 2 Phụ lục.

Về quá trình soạn thảo dự thảo Điều lệ:

Dự thảo Điều lệ được xây dựng trên cơ sở quy định tại Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính Phủ và Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành liên quan đến tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP.

Dự thảo Điều lệ là một tài liệu kèm theo Phương án cổ phần hóa công ty mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1611/QĐ-TTg ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa công ty mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam.

Nội dung dự thảo Điều lệ đã được hoàn thiện trên cơ sở ý kiến của Hội đồng thành viên, Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị, người lao động của Tổng công ty Hàng không Việt Nam, ý kiến của Ban Chỉ đạo cổ phần hóa công ty mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam và đã được Bộ Giao thông vận tải thông qua.

Nội dung cụ thể của dự thảo Điều lệ đã được Ban Chỉ đạo cổ phần hóa Tổng công ty Hàng không Việt Nam công bố đến các Quý cổ đông tại địa chỉ trang thông tin điện tử vietnamairlines.com

Về một số nội dung chính của dự thảo Điều lệ:

1. Tên công ty:

TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP

Loại hình công ty: Công ty cổ phần.

Tên giao dịch: TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM.

Tên tiếng Anh: VIETNAM AIRLINES JSC.

Tên viết tắt: VIETNAM AIRLINES.

2. Ngành, nghề kinh doanh chính: Vận tải hành khách hàng không; vận tải hàng hóa hàng không; hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không; sửa chữa và bảo dưỡng tàu bay, động cơ, phụ tùng vật tư, thiết bị hàng không, thiết bị phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất, các thiết bị kỹ thuật và kinh doanh các ngành, nghề khác liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính và các ngành, nghề pháp luật không cấm và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Vốn Điều lệ: 11.198.648.400.000 VND (Bằng chữ: mười một nghìn một trăm chín tám tỷ sáu trăm bốn tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

4. Tổng số cổ phần: 1.119.864.840 cổ phần (Bằng chữ: một tỷ một trăm mười chín triệu tám trăm sáu mươi bốn nghìn tám trăm bốn mươi cổ phần).

5. Cơ cấu tổ chức, quản trị và điều hành gồm: Đại hội đồng Cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát; và Tổng Giám đốc.

6. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị: HĐQT phải có tối thiểu là 05 (năm) thành viên và không quá 09 (chín) thành viên, số lượng thành viên HĐQT cụ thể sẽ do Đại hội đồng Cổ đông quyết định phù hợp với yêu cầu hoạt động trong từng thời kỳ. Tổng số thành viên HĐQT không điều hành và/hoặc thành viên HĐQT độc lập chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT.

7. Tổng số thành viên Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát có từ 03 (ba) đến 05 (năm) thành viên do ĐHĐCĐ bầu, trong đó có hơn 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên thường trú tại Việt Nam.

8. Người đại diện theo pháp luật: Tổng Giám đốc là Người đại diện theo pháp luật của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP và là người điều hành hoạt động hàng ngày của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP.

9. Quyền hạn, nhiệm vụ của ĐHĐCĐ:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:

+ Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;

- + Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- + Báo cáo của Ban kiểm soát;
- + Chiến lược phát triển, các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển hàng năm và dài hạn của VIETNAM AIRLINES (gồm: sản lượng, doanh thu, tổng mức đầu tư, quỹ lương và phân phối lương, lợi nhuận).

- Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:

- + Thông qua báo cáo tài chính năm;
- + Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà HĐQT đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến của các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;
- + Số lượng thành viên của HĐQT và của Ban Kiểm soát;
- + Lựa chọn công ty kiểm toán;
- + Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát;
- + Tổng số tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát; Báo cáo tiền lương, thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát;
- + Bổ sung và sửa đổi Điều lệ;
- + Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;
- + Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi hình thức pháp lý của VIETNAM AIRLINES; chủ trương thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản công ty con do VIETNAM AIRLINES sở hữu 100% vốn;
- + Tổ chức lại và giải thể (thanh lý), phá sản VIETNAM AIRLINES và chỉ định người thanh lý;
- + Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho VIETNAM AIRLINES và các cổ đông của VIETNAM AIRLINES;
- + Chủ trương đầu tư đối với các dự án mua tàu bay, bao gồm cả động cơ dự phòng thuộc dự án tàu bay; quyết định đầu tư, mua tài sản khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của VIETNAM AIRLINES được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; Quyết định các khoản đầu tư không thuộc kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư có tổng mức đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;
- + Chủ trương đối với phương án thanh lý, nhượng bán tàu bay chưa khấu hao hết; Chủ trương đối với phương án thanh lý, nhượng bán tài sản cố định khác có tổng giá trị còn lại bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của VIETNAM AIRLINES được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- + Chủ trương đối với các hợp đồng vay vốn của VIETNAM AIRLINES có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% vốn điều lệ của VIETNAM AIRLINES;
- + VIETNAM AIRLINES mua lại hơn 10% một loại cổ phần phát hành;

+ VIETNAM AIRLINES hoặc các chi nhánh của VIETNAM AIRLINES ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1 Điều 120 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của VIETNAM AIRLINES và các chi nhánh của VIETNAM AIRLINES được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;

+ Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ khác của VIETNAM AIRLINES.

Ban Chỉ đạo cổ phần hóa công ty mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP xem xét, thông qua:

- Dự thảo Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP gửi kèm theo Tờ trình này;

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị của Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung dự thảo Điều lệ Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP theo yêu cầu của cơ quan đăng ký kinh doanh (nếu có) và tiến hành các thủ tục cần thiết để đăng ký Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật và báo cáo các nội dung chỉnh sửa, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Phụ lục 2: Báo cáo thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Năm 2015, Việt Nam dự kiến tiếp tục là một điểm đến an toàn, hấp dẫn khách du lịch. Kinh tế Việt Nam đặt mục tiêu tăng trưởng GDP đạt khoảng 6,2%. Theo dự báo của IATA, giá nhiên liệu Jet A1 trong năm 2015 được dự báo tiếp tục giảm 14,3% so với năm 2014, mức giá trung bình khoảng 100 USD/thùng Jet A1 hoặc thấp hơn.

Tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam vẫn tiềm ẩn rủi ro, các biến động về tỷ giá các đồng ngoại tệ vẫn tiếp diễn. Trong khi đó, tình hình cạnh tranh trên thị trường quốc tế đi/dến Việt Nam tiếp tục khốc liệt. Các hãng Trung Đông nhiều khả năng sẽ tiếp tục mở rộng khai thác tại khu vực Châu Á, khai thác đến Hà Nội để cạnh tranh tại 02 sân bay căn cứ của Tổng công ty là Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh.

Giá nhiên liệu giảm tạo cơ hội cho các hãng hàng không giá rẻ có nhiều thuận lợi trong việc tăng thêm tải vào mạng bay nội địa, điều này một mặt làm gia tăng thêm tình trạng thừa tải, mặt khác tiếp tục kéo giá vé bình quân sụt giảm.

Năm 2015 là năm cuối cùng của kế hoạch 5 năm 2011-2015 và là năm cơ sở để chuyển sang kế hoạch 2016-2020, vì vậy các hoạt động đầu tư, phát triển kinh tế, cơ sở hạ tầng sẽ được đẩy nhanh tốc độ hoàn thiện để tạo đà cho giai đoạn 2016-2020.

Trên cơ sở đánh giá, phân tích những khó khăn thuận lợi và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa kính trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch kinh doanh 2015 với những nội dung chính như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1.1. Đội tàu bay và mạng đường bay

a. Đội tàu bay

Đến cuối năm 2015, đội bay của Tổng công ty Hàng không Việt Nam gồm 80 tàu bay. Trong năm 2015, Tổng công ty Hàng không Việt Nam sẽ nhận 12 chiếc máy bay mới gồm (3 máy bay A321, 4 máy bay A350, 5 B787-9), trả 2 tàu A330, đồng thời dự kiến sẽ bán 03 tàu ATR-72 đã hết khấu hao và bán 02 tàu B777- 200ER sản xuất năm 2003 (hết khấu hao vào năm 2019) để trẻ hóa và hiện đại hóa đội tàu bay thân rộng, tăng khả năng cạnh tranh. Sở dĩ Tổng Công ty Hàng không Việt Nam sẽ tiến hành bán tàu B777- 200ER chưa hết khấu hao do đội bay này đã khai thác hơn 10 năm, không đảm bảo chất lượng dịch vụ trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt trên thị trường, không



đáp ứng được mục tiêu bán khách doanh thu cao, cải thiện cơ cấu khách và tăng doanh thu trung bình. Bên cạnh đó, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam đang trong quá trình đổi mới và trẻ hóa đội tàu bay, các tàu bay thế hệ mới (A350, B787-9) của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam sẽ được đưa vào khai thác bắt đầu từ giữa năm 2015. Đây là dòng tàu bay được trang bị các tính năng mới cải thiện chất lượng dịch vụ, đồng thời có ưu thế về tiết kiệm chi phí nhiên liệu và chi phí bảo dưỡng so với B777-200ER. Tàu bay B777-200ER sẽ dần dần chuyển sang khai thác tầm bay khu vực. Nếu so sánh cùng tầm bay khu vực thì khai thác B777-200ER có chi phí nhiên liệu cao hơn A330. Ngoài ra, 2 tàu bay B777-200ER sản xuất 2003 có các hợp đồng vay vốn mua tàu bay kết thúc thời hạn vay vào cuối năm 2014 và năm 2015 nên Tổng Công ty Hàng không Việt Nam có thể triển khai bán 2 tàu bay này trong năm 2015.

b. Sản phẩm vận chuyển

- *Quốc tế*: chuyển sang khai bằng tàu bay thế hệ mới B787 và A350 từ giai đoạn nửa cuối năm 2015 trên các đường bay Châu Âu. Đối với đường bay Anh, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam sẽ chuyển sang khai thác tại London Heathrow từ cuối tháng 3 năm 2015. Riêng đường bay Nga, chủ động cắt giảm tổng tần suất xuống còn 4-5 chuyến/tuần. Khôi phục lại các đường bay Trung Quốc, Thái Lan; tăng tần suất, hoàn thiện sản phẩm các đường bay đi/đến Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan.

- *Nội địa*: duy trì qui mô sản xuất trên mạng bay nội địa, triển khai sản phẩm khung giờ đẹp, phối hợp sản phẩm lịch bay với Jestar Pacific, đảm bảo nối chuyến thuận tiện cho hành khách và đưa dần A321 vào thay thế đội ATR-72.

c. Sản lượng vận chuyển

Năm 2015, dự kiến Tổng Công ty Hàng không Việt Nam sẽ vận chuyển 16,7 triệu lượt khách, tăng 6,2% so với ước thực hiện 2014, khách luân chuyển(RPK) tăng khoảng 4,0%, ghế luân chuyển (ASK) tăng 5,8% so ước thực hiện 2014. Ghế suất trung bình 78,5%, chiếm thị phần 45,9% toàn thị trường.

2. Kế hoạch đầu tư

Trong năm 2015, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam sẽ tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, phát huy hiệu quả của các dự án đầu tư; tiếp tục thực hiện công tác thoái vốn đầu tư tại các doanh nghiệp theo đúng lộ trình Tái cơ cấu Tổng Công ty Hàng không Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Kế hoạch đầu tư năm 2015 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam là 22.953,9 tỷ đồng, tăng gấp 2,44 lần

so với ước thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2014, trong đó đầu tư phát triển đội tàu bay là 21.208 tỷ đồng chiếm 92,3% tổng vốn đầu tư năm 2015 (nhận 07 tàu bay mua gồm 03 A321, 04 B787).

a. Kế hoạch chuẩn bị đầu tư

Tổng kinh phí chuẩn bị đầu tư kế hoạch năm 2015 là 8.441,8 triệu đồng, trong đó:

- Đầu tư trang thiết bị: 48 Dự án với Tổng mức đầu tư dự kiến các dự án 429,2 tỷ đồng, kinh phí chuẩn bị đầu tư 2015 là 931,6 triệu đồng.
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 27 dự án với Tổng mức đầu tư dự kiến các dự án 319 tỷ đồng, Kinh phí chuẩn bị đầu tư 2015 là 7.310,3 triệu đồng.
- Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: 02 dự án chuẩn bị đầu tư với tổng mức đầu các dự án 100 tỷ đồng. Kinh phí chuẩn bị đầu tư 200 triệu đồng;

b. Kế hoạch thực hiện đầu tư

Tổng kinh phí thực hiện đầu tư năm 2015 là 22.945,5 tỷ đồng, trong đó:

- Đầu tư máy bay: 03 Dự án với kinh phí thực hiện đầu tư năm 2015 là 21.208 tỷ đồng; trong năm 2015 dự kiến nhận 07 tàu bay mua (03 A321, 04 B787).
- Đầu tư trang thiết bị: 13 Dự án với kinh phí Thực hiện đầu tư năm 2015 là 374,5 tỷ đồng. Một số Dự án lớn là Dự án chuyển đổi cấu hình 06 tàu A321 (155,5 tỷ đồng), Dự án cửa huấn luyện máy bay A350, B787-9 (31,5 tỷ đồng), Dự án đầu tư trang thiết bị mặt đất 2014-2015 (239,8 tỷ đồng).
- Đầu tư xây dựng cơ bản: 18 dự án với kinh phí thực hiện đầu tư năm 2015 là 288 tỷ đồng. Một số Dự án lớn là: Dự án Hangar máy bay thân rộng A75 (22,5 triệu USD và 10 tỷ đồng), Dự án nhà xưởng Hangar số 2 A76 (543,2 tỷ đồng), Dự án tòa nhà chính Trung tâm huấn luyện Tp. HCM (291,8 tỷ đồng), Dự án nhà điều hành khối khai thác tại 108 Hồng Hà (178,7 tỷ đồng), Điều chỉnh dự án Khu làm việc văn phòng kết hợp bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ hàng không tại 200 Nguyễn Sơn-Long Biên - Hà Nội giai đoạn 2 (496,6 tỷ đồng)...
- Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: Tổng giá trị đầu tư ra ngoài DN là 817,7 tỷ đồng, trong đó: đầu tư thêm vốn vào các doanh nghiệp đang hoạt động có hiệu quả và nằm trong dây chuyền đồng bộ về vận tải hàng không là 267,7 tỷ đồng; đầu tư thành lập các doanh nghiệp mới là 550 tỷ đồng.

Tổng Công ty Hàng không Việt Nam tiếp tục triển khai việc tái cơ cấu và sắp xếp lại các doanh nghiệp thành viên theo đề án tái cơ cấu Tổng Công ty Hàng không Việt Nam đã được Thủ tướng chính phủ phê duyệt, đảm bảo hoạt động kinh doanh có hiệu quả và

nâng cao năng lực cạnh tranh của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam. Theo đó, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam sẽ thực hiện các nội dung sau:

+ Xây dựng phương án thành lập công ty TNHH MTV dịch vụ mặt đất trên cơ sở tổ chức lại 3 đơn vị hạch toán phụ thuộc hiện nay là Chi nhánh Tổng công ty Hàng không Việt Nam - Xí nghiệp TMMĐ Nội Bài, Đà Nẵng, Tân Sơn Nhất với số vốn điều lệ dự tính là 450 tỷ đồng, dự kiến thực hiện trong quý III/2015.

+ Xây dựng phương án thành lập Chi nhánh Tổng công ty hàng không Việt Nam - Công ty bay dịch vụ hàng không (VASCO) hiện đang là đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng công ty Hàng không Việt Nam thành công ty TNHH MTV với số vốn điều lệ dự tính là 750 tỷ đồng, dự kiến thực hiện trong quý I-II/2016.

+ Tiếp tục thực hiện thoái vốn tại 10 doanh nghiệp với tổng giá trị thoái vốn thu được tạm tính theo mệnh giá là 203 tỷ đồng.

3. Các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu

Trên cơ sở định hướng kinh doanh năm 2015 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam-CTCP (Công ty mẹ), dự kiến sản lượng khách vận chuyển đạt 16,7 triệu khách, tổng doanh thu đạt 55.000,7 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 179,8 đồng, tổng quỹ lương là 2.735,5 tỷ đồng và tổng kinh phí thực hiện đầu tư là 22.953,9 tỷ đồng.

(Chi tiết một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu được trình bày tại bảng đính kèm)

4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2015

- Chấp hành tốt các quy định về an ninh an toàn, hạn chế thấp nhất các vụ việc uy hiếp an toàn bay, tiếp tục cải thiện chỉ số bay đúng giờ.
- Thực hiện triệt để, đồng bộ các giải pháp để khai thác có hiệu quả các nguồn lực ngay từ những ngày đầu năm 2015.
- Tiếp tục có giải pháp để nâng cao giờ bay bình quân chung cho từng đội bay so với kế hoạch năm 2015.
- Áp dụng các chỉ số quản trị hiệu quả từng đường bay, song song với giao chỉ tiêu doanh thu cho từng đơn vị trong khối bán.
- Triệt để tiết kiệm chi phí, tăng doanh thu thông qua từng chỉ số cụ thể và thay đổi chỉ tiêu quản trị trong từng lĩnh vực, từng đơn vị và từng đường bay.
- Tiếp tục phân tích và có giải pháp quản trị giảm chi phí ở tất cả các lĩnh vực vận tải hàng không và tại các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty Hàng không Việt Nam.

- Tăng năng suất lao động so với năm 2014 đạt mức 3,5% tính theo số hành khách/lao động và 4% tính theo khách.km/lao động.
- Ổn định việc làm, thu nhập bình quân của người lao động đạt tối thiểu bằng năm 2014.
- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất, điều kiện kinh tế kỹ thuật, kế hoạch khai thác đảm bảo tiếp nhận và đưa vào khai thác đội tàu bay A350/B787 có hiệu quả, đúng tiến độ, đạt được mục tiêu của dự án. Triển khai đồng bộ cả trong các khối kỹ thuật, thương mại, khai thác, dịch vụ.
- Tổ chức lại hệ thống, nâng cấp tiêu chuẩn đánh giá chất lượng sản phẩm một cách đồng bộ để nâng cao chất lượng dịch vụ, đạt tiêu chuẩn 4 sao. Có lộ trình, tiến độ cụ thể thay đổi bộ nhận diện thương hiệu mới của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam, đảm bảo nhận diện thương hiệu thành công.
- Xây dựng nề nếp, tác phong làm việc nghiêm túc, hiệu quả, phong cách ứng xử có văn hóa đối với đồng nghiệp, khách hàng và đối tác. Thực hiện tốt văn hóa doanh nghiệp, tiếp tục triển khai phương châm hành động “4 xin” và “4 luôn” trở thành ý thức và hành vi thường trực của người lao động.

5. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung báo cáo nêu trên, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam xin kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

- Thông qua một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 như trình bày ở phụ lục đính kèm;
- Thông qua chủ trương thành lập Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ mặt đất từ các Chi nhánh Tổng công ty Hàng không Việt Nam – Xí nghiệp Thương mại mặt đất Nội Bài, Đà Nẵng, Tân Sơn Nhất;
- Thông qua chủ trương thành lập Công ty TNHH một thành viên Bay dịch vụ hàng không từ Chi nhánh Tổng công ty Hàng không Việt Nam – Công ty bay dịch vụ hàng không;
- Thông qua chủ trương bán 02 tàu bay B777-200ER.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Một số chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu kế hoạch năm 2015

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2015	So KH 2015/U TH 2014
1	Hành khách vận chuyển	Khách	16.728.105	106,2%
2	Luân chuyển khách	nghìn.kh.km	27.365.657	104,0%
3	Ghế cung ứng	nghìn.ghế.km	34.861.134	105,8%
4	Doanh thu			
4.1	Doanh thu TCT hợp nhất	Tỷ đồng	70.155,9	97,5%*
4.2	Doanh thu Tổng công ty HKVN-CTCP (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	55.000,7	99,5%*
	<i>Trong đó: Doanh thu vận tải</i>	Tỷ đồng	51.150,5	99,0%*
5	Lợi nhuận trước thuế			
5.1	Lợi nhuận TCT hợp nhất	Tỷ đồng	613,5	94,8%
5.2	Lợi nhuận Tổng công ty HKVN-CTCP (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	179,8	110,7%
6	Tổng kinh phí thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	22.953,9	244,3%**
7	Tổng nguồn vốn huy động	Tỷ đồng	21.440,0	281%**
8	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	2.735,5	130%
9	ROS	%	0,33	113,79
10	ROE	%	1,28	85,33

Ghi chú: * Doanh thu 2015 giảm so với UTH 2014 chủ yếu là do giá nhiên liệu giảm dẫn đến phụ thu nhiên liệu (YQ) trên vé bán giảm.

** Tổng nguồn vốn huy động/Tổng kinh phí thực hiện đầu tư năm 2015 tăng so với năm 2014 chủ yếu là do thực hiện tiếp nhận 07 máy bay mua.

6

Phụ lục 3: Báo cáo về Định hướng chiến lược phát triển giai đoạn 2015-2018 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP

Trên cơ sở đánh giá triển vọng của nền kinh tế Việt Nam cũng như đánh giá môi trường kinh doanh và định hướng chiến lược phát triển ngành vận tải hàng không của Chính phủ, Tổng công ty Hàng không Việt Nam xác định chiến lược phát triển giai đoạn 2015-2018 như sau:

Tầm nhìn – sứ mệnh

Xây dựng Tổng Công ty Hàng không Việt Nam thành doanh nghiệp mạnh, là Hãng Hàng không quốc gia, lực lượng vận tải chủ lực, giữ vai trò chủ đạo trong giao thông hàng không Việt Nam với các cơ sở hạ tầng kỹ thuật bảo dưỡng và đào tạo chuyên ngành tiên tiến, là cầu nối quan hệ quốc tế của nước Việt Nam hội nhập, trở thành hãng hàng không có tầm cỡ tại khu vực Đông Nam Á và giữ vị thế chi phối trong khu vực Tiểu vùng CLMV (Campuchia, Lao, Myanma, VietNam), kinh doanh có hiệu quả trên cơ sở cân đối hài hòa lợi ích của cổ đông và nhu cầu phát triển kinh tế của đất nước và là lực lượng dự bị đáng tin cậy cho an ninh quốc phòng.

Chiến lược

– Khẳng định vị thế chủ lực của Hãng Hàng không quốc gia Việt Nam tại thị trường Việt nam, coi trọng hiệu quả kinh tế đảm bảo lợi ích của các cổ đông đi đôi với việc thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được Nhà nước giao, giữ vai trò chủ đạo trong giao thông hàng không là lực lượng dự bị cho an ninh quốc phòng;

– Phấn đấu đạt mục tiêu trở thành hãng hàng không tiên tiến, thuộc nhóm hãng hàng không đứng đầu khu vực ASEAN về quy mô, giữ vị thế chi phối trong vận tải hàng không Tiểu vùng CLMV; xây dựng Vietnam Airlines thành thương hiệu có uy tín của Việt Nam trên thị trường.

– Kết hợp với các Hãng hàng không trong Tổng công ty Hàng không Việt Nam bao gồm Jetstar Pacific, Cambodia Angko Air, VASCO xây dựng dải sản phẩm đáp ứng nhu cầu vận chuyển của các đối tượng khách hàng, tạo lợi thế về quy mô trong việc kết hợp quảng bá sản phẩm, đào tạo, huấn luyện, bảo dưỡng tàu bay, nâng cao năng lực cạnh tranh.

– Trong vận tải hàng không, lấy an toàn làm mục tiêu hàng đầu,; nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ với nguyên tắc “định hướng khách hàng”, từng bước nâng dần tỷ trọng khách thu nhập cao; Thiết kế sản phẩm tạo ra bản sắc văn hóa trong dịch vụ Vietnam Airlines, khác biệt rõ nét với các hãng cạnh tranh đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế đạt tiêu chuẩn 4 sao, phấn đấu đến năm 2020 trở thành hãng hàng không được ưa chuộng ở châu Á về chất lượng dịch vụ trên không và mặt đất.

– Bảo đảm phát triển bền vững thông qua chính sách đầu tư có trọng điểm vào ngành nghề kinh doanh chính tạo ra lợi thế cạnh tranh, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hàng không của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam và các công ty có vốn góp trên nguyên tắc đảm bảo cân đối nguồn vốn đầu tư và hiệu quả đầu tư. Tập trung đầu tư hạ tầng cơ sở kỹ thuật sửa chữa bảo dưỡng, cơ sở huấn luyện đào tạo chuyên ngành và các cơ sở trong dây chuyền dịch vụ đồng bộ tại các sân bay căn cứ.

– Linh hoạt trong bố trí, sử dụng nguồn lực đặc biệt là đội tàu bay và cơ sở hạ tầng kỹ thuật một cách chủ động trong từng giai đoạn phù hợp với dự báo thị trường.

– Phát huy tối đa nội lực, lấy phát triển nguồn nhân lực làm trọng tâm. Xây dựng bộ máy cán bộ, người lái, kỹ sư, chuyên gia tinh nhuệ về chuyên môn, năng suất lao động cao, có phẩm chất chính trị vững vàng, đảm đương tốt việc vận hành, quản lý một hãng hàng không chuyên nghiệp, quy mô lớn.

– Cân đối hài hòa giữa lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và người lao động. Xây dựng văn hóa công ty, tạo môi trường làm việc văn minh, cơ hội đào tạo và phát triển nghề nghiệp, cải thiện thu nhập nhằm tạo sức thu hút các nguồn lực lao động chất xám cao và lao động đặc thù ở Việt nam.

Mục tiêu

– Phát triển Vietnam Airlines thành lực lượng vận tải hành khách và hàng hóa chủ lực, giữ vai trò chủ đạo trong giao thông hàng không Việt Nam cũng như nắm vị trí chủ chốt trong khu vực Tiểu vùng CLMV; có sự phối hợp và hỗ trợ với các hãng hàng không con, liên kết và các đối tác chiến lược.

– củng cố mạng đường bay hiện tại theo hướng kết nối với các trung tâm kinh tế, tài chính lớn trên thế giới và các thị trường nguồn với phân thị khách doanh thu trung bình và cao.

– Đầu tư đổi mới đội tàu bay theo hướng đầu tư trực tiếp vào chủng loại tàu bay hiện đại, công nghệ cao nhằm nâng cao hình ảnh, cũng như khả năng tiết kiệm chi phí sản xuất, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

– Đổi mới, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tạo sự khác biệt về sản phẩm, dịch chuyển cơ cấu hành khách theo hướng tăng tỷ trọng khách thương gia, công vụ và khách có thu nhập cao để tăng doanh thu trung bình.

– Tăng năng suất lao động, xây dựng các chính sách khuyến khích người lao động, ổn định và tăng thu nhập cho người lao động. Xây dựng bộ máy cán bộ, người lái, kỹ sư, chuyên gia tinh nhuệ về chuyên môn, có phẩm chất chính trị vững vàng, đảm đương tốt việc vận hành, quản lý một hãng hàng không chuyên nghiệp, quy mô lớn.

– Tập trung đầu tư, hoàn thiện và đưa vào hoạt động các dự án trọng điểm về hạ tầng cơ sở kỹ thuật sửa chữa bảo dưỡng, cơ sở huấn luyện đào tạo chuyên ngành và các cơ sở trong dây chuyền dịch vụ đồng bộ tại sân bay. Trong giai đoạn 2015 – 2016, đảm bảo khai thác an toàn, có hiệu quả thể hệ tàu bay mới B787 và A350.

– Mở rộng hợp tác, liên doanh với các hãng trong SkyTeam cũng như các hãng hàng không bạn hàng truyền thống nhằm phát huy ưu thế về mạng đường bay, sản phẩm. Hợp tác với các nhà cung ứng khác nhằm tạo ra sản phẩm đồng bộ, hỗ trợ sản phẩm vận tải hàng không.

– Đổi mới hệ thống quản lý theo hướng tinh giản, khoa học, hiện đại, tăng cường đoàn kết thống nhất, phát huy sức mạnh tổng hợp toàn Tổng công ty Hàng không Việt Nam.

– Duy trì các cân đối tài chính một cách hài hòa giữa ngắn hạn và dài hạn theo định hướng nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững.

Các chỉ tiêu chính

Căn cứ định hướng phát triển và mục tiêu nêu trên, phấn đấu đạt một số chỉ tiêu chính của Tổng công ty Hàng không Việt Nam trong giai đoạn 2015-2018 như sau:

– Tổng sản lượng vận chuyển hành khách đạt 84,9 triệu lượt khách, tăng trưởng 16,1%/năm và hàng hóa đạt 976,6 ngàn tấn, tăng trưởng 13,9%/năm

– Tổng doanh thu Tổng công ty Hàng không Việt Nam hợp nhất đạt 383.674 tỷ đồng, trong đó doanh thu công ty mẹ là 293.605 tỷ đồng.

- Tổng vốn đầu tư công ty mẹ đạt 61.167 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế Tổng công ty Hàng không Việt Nam hợp nhất đạt 9.077 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ đạt 6.088 tỷ đồng.
- Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân hợp nhất đạt 7,13%, trong đó công ty mẹ đạt 6,38%.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Phụ lục 4: Báo cáo về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập
thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015

Một số căn cứ để thực hiện:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Quyết định số 1611/QĐ-TTg ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa công ty mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng,

Ban Chỉ đạo cổ phần hóa báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP như sau:

Theo Điều 21 Khoản 5 của Thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 26/7/2012 quy định “Ban kiểm soát có quyền lựa chọn và đề nghị HĐQT phê chuẩn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của công ty đại chúng”;

Theo Điều 14 Khoản 2.d của Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định HĐQT thường niên và bất thường thông qua quyết định lựa chọn công ty kiểm toán;

Theo Điều 33 Khoản 1.a của Điều lệ mẫu quy định quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập; mức phí kiểm toán và các vấn đề có liên quan;

Trên cơ sở tham khảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) lần thứ nhất của một số doanh nghiệp lớn là công ty đại chúng như Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank),...cho thấy việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm hiện hành có thể được HĐQT ủy quyền cho HĐQT quyết định trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh.

Theo Điều 58 Khoản 9 của dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động Tổng công ty HKVN sau cổ phần hóa trình HĐQT lần thứ nhất, Ban Kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm trong việc đề xuất HĐQT lựa chọn công ty kiểm

toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính. Tuy nhiên, hiện nay, Tổng Công ty chưa thành lập Ban Kiểm soát. Vì vậy, để chủ động trong việc lựa chọn công ty kiểm toán năm 2015, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa kính đề nghị ĐHĐCĐ của Tổng công ty HKVN - CTCP thông qua chủ trương về việc ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty HKVN – CTCP quyết định việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thuộc nhóm “Big Four” (bao gồm các Công ty TNHH KPMG Việt Nam, Công ty Ernst & Young Việt Nam, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Tổng công ty Hàng không Việt nam - CTCP năm 2015 và báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP năm 2015; mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan đến thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Phụ lục 5: Báo cáo về việc thông qua Ngân sách, tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015

Một số căn cứ để thực hiện:

- Luật Doanh nghiệp 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008
- Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về tiền lương;
- Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 15/5/2013 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với thành viên Hội đồng thành viên (HĐTV) hoặc Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó Tổng giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;
- Thông tư 19/2013/TT-BLĐTBXH ngày 09 tháng 09 năm 2013 của Bộ LĐTB và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với thành viên HĐTV hoặc Chủ tịch Công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó Tổng giám đốc hoặc Phó giám đốc, Kế toán trưởng trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - Công ty Cổ phần;
- Số lượng dự kiến thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam.

Ban Chỉ đạo cổ phần hoá Tổng Công ty Hàng không Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ng tiền lương, thù lao và cơ chế xác định, ngân sách hoạt động cho Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2015 của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam – Công ty cổ phần như sau:

I. Mức tiền lương, thù lao và cơ chế xác định

1. Đối với Đại diện phần vốn Nhà nước chuyên trách tại Tổng công ty Hàng không Việt Nam được xây dựng căn cứ theo Nghị định số 51/2013/NĐ-CP ngày 15/5/2013 của Chính phủ

1.1. Hạng của Tổng công ty làm cơ sở để xếp lương và xác định mức lương: theo hạng Tổng công ty Hàng không Việt Nam đang áp dụng - Tổng công ty đặc biệt

1.2. Lương chế độ: là mức tiền lương làm căn cứ đóng, hưởng chế độ BHXH, BHYT, BHTN và giải quyết các quyền lợi theo quy định của Bộ Luật lao động.

Mức tiền lương chế độ xác định căn cứ hệ số tiền lương quy định tại Nghị định số 51/2013/NĐ-CP và mức tiền lương cơ sở năm 2015 (1.150.000 đồng)

TT	Chức danh	Bậc 1	Bậc 2	Mức 1	Mức 2
1	Chủ tịch HĐQT	8,20	8,50	9.430.000	9.775.000
2	Tổng giám đốc	7,85	8,20	9.027.500	9.430.000
3	Thành viên HĐQT	7,33	7,66	8.429.500	8.809.000
4	Thành viên ban KS	7,33	7,66	8.429.500	8.809.000

1.3. Lương chức danh:

1.3.1. Thành viên Hội đồng, Tổng giám đốc

a. Mức tiền lương cơ bản:

TT	Chức danh	Mức cơ bản/tháng
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	33.000.000
2	Tổng giám đốc	32.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	29.000.000

b. Tạm ứng tiền lương:

- Hàng tháng, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc tạm ứng tiền lương bằng 80% mức tiền lương kế hoạch. Mức tiền lương kế hoạch xác định theo mức tiền lương cơ bản và chỉ tiêu kế hoạch SXKD của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam so với SXKD thực hiện của năm trước liền kề.

c. Mức tiền lương kế hoạch xác định như sau:

- Tổng Công ty Hàng không Việt Nam bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, lợi nhuận và năng suất lao động cao hơn thực hiện của năm trước liền kề thì mức tiền lương kế hoạch bằng 1,5 lần mức lương cơ bản;

- Tổng Công ty Hàng không Việt Nam bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, lợi nhuận và năng suất lao động bằng thực hiện của năm trước liền kề thì mức tiền lương kế hoạch tối đa bằng mức lương cơ bản;

- Tổng Công ty Hàng không Việt Nam bảo toàn và phát triển vốn nhà nước, lợi nhuận và năng suất lao động thấp hơn thực hiện của năm trước liền kề thì mức tiền lương kế hoạch thấp hơn mức lương cơ bản;

- Tổng Công ty Hàng không Việt Nam không có lợi nhuận hoặc lỗ thì mức tiền lương kế hoạch tối đa bằng mức tiền lương chế độ.

d. Mức tiền lương thực hiện

Mức tiền lương thực hiện xác định trên cơ sở mức tiền lương cơ bản và mức tăng (giảm) các chỉ tiêu SXKD thực hiện trong năm so với thực hiện của năm trước liền kề như sau:

- Tổng Công ty Hàng không Việt Nam đảm bảo đủ các điều kiện: bảo toàn và phát triển vốn nhà nước; nộp ngân sách theo quy định; lợi nhuận thực hiện trong năm cao hơn lợi nhuận thực hiện của năm trước liền kề và năng suất lao động không giảm so với thực hiện của năm trước liền kề thì mức tiền lương thực hiện được xác định như sau:

+ Lợi nhuận trong năm dưới 500 tỷ đồng: trường hợp lợi nhuận thực hiện trong năm so với thực hiện của năm trước liền kề tăng dưới 5% thì tiền lương thực hiện bằng 1,3 mức lương cơ bản; Lợi nhuận thực hiện trong năm so với lợi nhuận thực hiện của năm trước liền kề tăng từ 5% đến dưới 7% thì tiền lương thực hiện tối đa bằng 1,4 lần mức lương cơ bản; Lợi nhuận thực hiện trong năm so với lợi nhuận thực hiện của năm trước liền kề tăng từ 7% trở lên thì tiền lương thực hiện tối đa bằng 1,5 lần mức lương cơ bản.

+ Lợi nhuận trong năm từ 500 tỷ đồng trở lên: trường hợp lợi nhuận thực hiện trong năm so với thực hiện của năm trước liền kề tăng dưới 3% thì tiền lương thực hiện bằng 1,3 mức lương cơ bản; Lợi nhuận thực hiện trong năm so với lợi nhuận thực hiện của năm trước liền kề tăng từ 3% đến dưới 5% thì tiền lương thực hiện tối đa bằng 1,4 lần mức lương cơ bản; Lợi nhuận thực hiện trong năm so với lợi nhuận thực

hiện của năm trước liền kề tăng từ 5% trở lên thì tiền lương thực hiện tối đa bằng 1,5 lần mức lương cơ bản;

Trường hợp năng suất lao động bình quân giảm thì phải thực hiện giảm trừ tiền lương theo nguyên tắc: cứ giảm 1% năng suất lao động bình quân thực hiện trong năm so với thực hiện của năm trước liền kề thì giảm trừ 1% tiền lương thực hiện.

- Tổng Công ty Hàng không Việt Nam bảo toàn và phát triển vốn nhà nước; nộp ngân sách theo quy định; lợi nhuận thực hiện trong năm bằng lợi nhuận thực hiện của năm trước liền kề thì mức tiền lương thực hiện bằng mức lương cơ bản;

- Tổng Công ty Hàng không Việt Nam có lợi nhuận thực hiện trong năm thấp hơn lợi nhuận thực hiện của năm trước liền kề thì giảm trừ mức tiền lương thực hiện theo mức lương cơ bản; mức lương thực hiện thấp nhất trong trường hợp này bằng 1,2 lần lương chế độ.

- Tổng Công ty Hàng không Việt Nam không có lợi nhuận thì tùy theo mức độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm so với thực hiện của năm trước liền kề và so với kế hoạch, mức tiền lương thực hiện xác định thấp nhất bằng mức lương chế độ và cao nhất không vượt quá 1,2 lần so với mức lương chế độ.

- Tổng Công ty Hàng không Việt Nam lỗ thì mức tiền lương thực hiện bằng mức tiền lương chế độ.

1.3.2. Thành viên Ban Kiểm soát

- Hàng tháng, thành viên Ban Kiểm soát tạm ứng tiền lương bằng 80% mức cơ bản theo chức danh công việc

TT	Chức danh	Mức cơ bản/tháng
1	Thành viên Ban Kiểm soát	29.000.000

- Cuối năm căn cứ kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thành viên Ban Kiểm soát được hưởng mức tiền lương như sau:

+ Trường hợp được đánh giá từ mức hoàn thành tốt nhiệm vụ thì tiền lương được hưởng tăng nhưng không quá 1,3 lần mức tiền lương cơ bản.

+ Trường hợp được đánh giá từ mức hoàn thành nhiệm vụ thì tiền lương được hưởng bằng mức tiền lương cơ bản.

+ Trường hợp được đánh giá không hoàn thành nhiệm vụ thì tiền lương được hưởng giảm nhưng không thấp hơn 70% mức tiền lương cơ bản.

2. Thù lao đối với thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm (bao gồm cả Đại diện phần vốn nhà nước): Xác định bằng 20% mức lương chức danh thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát chuyên trách tương ứng.

II. Tổng quỹ tiền lương và thù lao kế hoạch năm 2015

1. Thời gian hoạt động năm 2015: 09 tháng (từ 01/4/2015).

2. Số lượng thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát

- HĐQT: 05 người, trong đó 04 TV chuyên trách, 01 TV kiêm nhiệm

- Ban Kiểm soát: 03 thành viên kiêm nhiệm

3. Quỹ tiền lương kế hoạch: 1.660.500.000 đồng

4. Quỹ thù lao kế hoạch : 281.880.000 đồng

5. Quỹ tiền lương và thù lao kế hoạch trên xác định trên cơ sở hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2015 của Tổng công ty Hàng không Việt Nam mức cao nhất theo quy định.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng quỹ lương và thù lao kế hoạch năm 2015 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh tổng quỹ lương và thù lao trên cơ sở cơ cấu và số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được bầu tại Đại hội đồng cổ đông.

Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS là trước thuế. Các thành viên HĐQT, BKS chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của nhà nước.

III. Ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS: thuộc Ngân sách hoạt động chung của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam xác định trong kế hoạch tài chính, chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng quy chế tài chính và chế độ của Tổng Công ty Hàng không Việt Nam.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./

Phụ lục 6: *Báo cáo về việc thông qua việc bán cổ phần cho Nhà đầu tư chiến lược của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP*

Các căn cứ để thực hiện:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa 11 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ vào Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.
- Căn cứ Quyết định số 1611/QĐ-TTg ngày 10/09/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Mẹ - Tổng công ty Hàng không Việt Nam, trong cơ cấu cổ phần bán lần đầu khi tiến hành cổ phần hóa của Tổng công ty Hàng không Việt Nam, số cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược là 282.036.800 cổ phần.

Kính thưa Quý cổ đông, kính thưa toàn thể Đại hội đồng cổ đông,

Theo Phương án cổ phần hoá, Tổng công ty Hàng không Việt Nam tiến hành lựa chọn nhà đầu tư chiến lược song song với quá trình bán cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO trong nước) và thời gian dự kiến kéo dài trên 6 tháng kể từ thời điểm gửi Bản công bố thông tin ngắn (Teaser) cho các nhà đầu tư tiềm năng. Tại thời điểm đang diễn ra Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất, quá trình lựa chọn nhà đầu tư chiến lược chưa kết thúc và dự kiến sẽ còn kéo dài sau thời điểm Tổng công ty Hàng không Việt Nam được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (31/3/2015) để chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

Khi chuyển sang mô hình công ty cổ phần, với khoảng 8.500 cổ đông, Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP đã trở thành một công ty đại chúng. Tại điểm c, khoản 1 điều 79 Luật Doanh nghiệp về Quyền của cổ đông phổ thông quy định “cổ đông phổ thông có quyền được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong công ty”. Do vậy, các cổ đông hiện hữu (*bao gồm các tổ chức, cá nhân, người lao động đồng thời là cổ đông của Tổng công ty Hàng không Việt Nam- CTCP sau khi hoàn thành bán cổ phần lần đầu ra công chúng*) cần từ bỏ quyền ưu tiên mua cổ phần đối với toàn bộ số cổ phần bán cho nhà đầu tư chiến lược.

Căn cứ hướng dẫn của Luật doanh nghiệp, Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) có quyền, ngoài các vấn đề khác, quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán của công ty cổ phần. Theo Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, đối với việc chào bán cổ phần riêng lẻ của Công ty cổ phần, ĐHĐCĐ có thẩm quyền phê duyệt phương án chào bán riêng lẻ và sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc cụ thể liên quan đến việc chào bán cổ phần riêng lẻ.

Kiến nghị

Để hoàn thiện thủ tục pháp lý cho việc bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược đang diễn ra hiện nay, Ban Chỉ đạo cổ phần hóa xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

1. Thông qua phương án bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược với các nội dung cơ bản như sau:

- *Số lượng nhà đầu tư*: không quá 03 nhà đầu tư, nhà đầu tư chiến lược là một tập đoàn hàng không (Strategic Partner) và/hoặc là nhà đầu tư tài chính (Financial Investors); ưu tiên lựa chọn nhà đầu tư chiến lược là tập đoàn/hãng hàng không và chỉ lựa chọn 01 tập đoàn/hãng hàng không;
- *Số lượng cổ phần*: 282.036.800 cổ phần ;
- *Loại cổ phần chào bán*: cổ phần phổ thông.
- *Mệnh giá cổ phần*: 10.000 đồng/cổ phần.
- *Phương thức phát hành*: phát hành riêng lẻ.
- *Tiêu chí lựa chọn*: theo tiêu chí lựa chọn chi tiết đã được Tổng công ty báo cáo Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (GTVT) tại công văn số 3540/TCTHK-BCĐ.CPH ngày 26/12/2014 và được Bộ trưởng Bộ GTVT phê duyệt tại công văn số 142/BGTVT-QLDN ngày 07/01/2015;
- *Giá bán*: được xác định trên cơ sở các điều kiện cam kết hỗ trợ của nhà đầu tư chiến lược, phù hợp với nguyên tắc thị trường tại thời điểm bán và quy định hiện hành.

2. Thông qua phương án sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cho nhà đầu tư chiến lược tại Phụ lục đính kèm công văn này.

3. Thông qua nội dung “các cổ đông hiện hữu của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP từ bỏ quyền ưu tiên mua theo tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình đối với số cổ phần được bán trong đợt chào bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược”.

4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP được bầu tại ĐHĐCĐ lần thứ nhất tổ chức chỉ đạo thực hiện các công việc và thủ tục liên quan đến việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, bao gồm nhưng không giới hạn:

(i) Quyết định việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược, giá bán cổ phần, số lượng cổ phần được chào bán và các nội dung khác có liên quan đến việc chào bán cho nhà đầu tư chiến lược;

(ii) Quyết định sửa đổi, bổ sung hoàn chỉnh các vấn đề, nội dung của phương án chào bán cho nhà đầu tư chiến lược và phương án sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cho nhà đầu tư chiến lược nêu tại Mục 1 và 2 nếu cần thiết;

(iii) Đàm phán và ký kết các tài liệu giao dịch liên quan;

(iv) Thực hiện các thủ tục liên quan đến đăng ký chào bán riêng lẻ; và

TỔNG
HÀNG
VIỆT
NAM

(v) Báo cáo các cơ quan có thẩm quyền quyết định theo đúng quy định của pháp luật hiện hành bảo đảm lợi ích tổng thể của Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP và các cổ đông.

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông.

**Phương án chào bán cho nhà đầu tư chiến lược và
phương án sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cho NĐTCL**

I. Phương án chào bán cho nhà đầu tư chiến lược

- *Số lượng nhà đầu tư:* không quá 03 nhà đầu tư, nhà đầu tư chiến lược là một tập đoàn hàng không (Strategic Partner) và/hoặc là nhà đầu tư tài chính (Financial Investors); ưu tiên lựa chọn nhà đầu tư chiến lược là tập đoàn/hãng hàng không và chỉ lựa chọn 01 tập đoàn/hãng hàng không;
- *Số lượng cổ phần:* 282.036.800 cổ phần;
- *Loại cổ phần chào bán:* cổ phần phổ thông.
- *Mệnh giá cổ phần:* 10.000 đồng/cổ phần.
- *Phương thức phát hành:* phát hành riêng lẻ.
- *Tiêu chí lựa chọn:* theo tiêu chí lựa chọn chi tiết đã được Tổng công ty báo cáo Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (GTVT) tại công văn số 3540/TCTHK-BCĐ.CPH ngày 26/12/2014 và được Bộ trưởng Bộ GTVT phê duyệt tại công văn số 142/BGTVT-QLDN ngày 07/01/2015;
- *Giá bán:* được xác định trên cơ sở các điều kiện cam kết hỗ trợ của nhà đầu tư chiến lược và phù hợp với nguyên tắc thị trường tại thời điểm bán và theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

II. Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán cho nhà đầu tư chiến lược

Số tiền thu được từ việc chào bán cho nhà đầu tư chiến lược được tính toán dựa trên cơ sở sau:

- Giả định giá bán cổ phần bằng giá đấu giá IPO trong nước thành công thấp nhất (22.300 đồng/cổ phần) được thực hiện vào ngày 14/11/2014;
- Toàn bộ số lượng cổ phần chào bán được mua hết.

Số liệu cuối cùng sẽ căn cứ theo kết quả thực tế chào bán cổ phần.

Tính toán tiền thu từ cổ phần hóa

TT	Nội dung	Đơn vị	Số liệu
1.	Số cổ phần chào bán cho nhà đầu tư chiến lược	Cổ phần	282.036.800
2.	Giá bán 1 cổ phần	VND	22.300
3.	Tiền thu từ chào bán cho nhà đầu tư chiến lược	VND	6.289.420.640.000

Việc sử dụng số tiền thu được từ bán cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược sẽ được

Tổng công ty tuân thủ đúng quy định tại 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; Quyết định số 1611/QĐ-TTG ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ và công văn số 17469/BTC-TCDN ngày 1/12/2014 của Bộ Tài chính. Số tiền thu được từ chào bán cho nhà đầu tư chiến lược sẽ được sử dụng để thực hiện các dự án đầu tư đội máy bay đã ký kết hợp đồng trước khi chuyển thành công ty cổ phần. Đối với phần thặng dư từ chào bán cổ phần cho cổ đông chiến lược phải nộp về Nhà nước, Tổng công ty HKVN - CTCP sẽ quản lý và sử dụng để tăng phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty HKVN - CTCP khi công ty cổ phần tăng vốn điều lệ để thực hiện các dự án đầu tư đội máy bay đã ký kết hợp đồng trước khi chuyển thành công ty cổ phần theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

